

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2023/HSST

Ngày : 22/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thảo

2. Bà Nguyễn Thị Lương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Phi Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐẶNG QUỐC V1, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1992 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: Tổ C, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Duy K, sinh năm 1964 và bà Lê Thị T, sinh năm 1969; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 08/6/2018 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 82/2018/HSST, V kháng cáo, ngày 30/7/2018 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm do V rút toàn bộ kháng cáo, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/12/2020; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 13/7/2022 (Có mặt)

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi đăng ký thường trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Nơi cư trú: A Ni Sư H, Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 12/7/2022, Đặng Quốc V1 điều khiển xe máy hiệu Vision biển số 49N1 - 085.43 lưu thông trên đường B, Phường A, quận T phát hiện ông Nguyễn Minh T1 đang đi bộ ngược chiều với V1 trên tay sử dụng điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10, V1 liền nảy sinh ý định giật điện thoại. V1 điều khiển xe đến trước nhà số C - C B, Phường A, quận T, áp sát bên trái anh T1 đồng thời dùng tay trái cướp giật điện thoại trên tay anh T1, tăng ga định tẩu thoát. Anh T1 liền nắm lấy бага phía sau xe máy của V1 kéo lại 01 đoạn rồi buông tay đồng thời truy hô và chạy bộ đuổi theo V1. Lúc này, anh Hoàng Lê T2 đang chạy xe máy lưu thông trên đường B nhìn thấy hành vi cướp giật nên điều khiển xe máy đuổi theo đến trước số F Á, phường T, quận T (cách vị trí xảy ra vụ cướp giật điện thoại khoảng 50 mét) bắt giữ được V1 cùng điện thoại vừa giật được, bàn giao cho Công an phường T, quận T xử lý.

Công an phường T, quận T bàn giao Đặng Quốc V1 cùng phương tiện và tài liệu có liên quan cho Công an P, quận T xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10. Kết luận định giá theo thủ tục tố tụng hình sự điện thoại trị giá 2.800.000 đồng. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho ông Nguyễn Minh T1, ông T1 không yêu cầu gì.

- 01 xe máy hiệu Honda Vision biển số 49N1 - 085.43, V1 sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản. V1 khai nhận xe của mẹ ruột tên Lê Thị T, ngày 12/7/2022 V1 mượn xe để đi công việc, sau đó sử dụng làm phương tiện cướp giật bà không biết. Bà Lê Thị T cho biết mua xe trên của Phạm Hoài T3 vào cuối tháng 4 năm 2022, khi mua có viết giấy mua bán xe và người bán giao giấy đăng ký xe tên Nguyễn Thị Thanh T4 (đã bị thất lạc) làm phương tiện đi lại trong gia đình, V1 sử dụng xe làm phương tiện cướp giật bà không biết. Kết quả xác minh, Phạm Hoài T3 không có mặt tại địa phương. Bà Nguyễn Thị Thanh T4 cho biết xe trên bị mất vào ngày 14/4/2022 tại Bệnh viện Q (Bộ Q1), đến ngày 06/9/2022 bà T4 đến Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp Bộ Q1 trình báo sự việc. Ngày 08/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã chuyển xe máy trên đến Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp Bộ Q1 thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu Mi màu vàng (đã qua sử dụng, không khởi động được máy), tài sản cá nhân của V1.

- 01 áo thun cổ tròn, tay dài màu tối (đã qua sử dụng), 01 quần jean dài màu xanh (đã qua sử dụng). Bộ quần áo V1 mặc khi thực hiện hành vi cướp giật. Đã nhập kho vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS-TB ngày 30/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Đặng Quốc V1 về tội “Cướp giật tài sản”

theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội giống với lời khai tại cơ quan điều tra.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Quốc V1 về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 5 (năm) đến 6 (sáu) năm tù. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đặng Quốc V1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T được phân công điều tra giải quyết vụ án, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ quá trình điều tra, truy tố, diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại cùng tang vật và các tài liệu chứng cứ khác được trong hồ sơ vụ án đã xác định: Đặng Quốc V1 đã có hành vi điều khiển xe máy hiệu Vision biển số 49N1 - 085.43 áp sát bên trái ông Nguyễn Minh T1 đang đi bộ ngược chiều dùng tay trái cướp giật điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10 trị giá 2.800.000 đồng vào khoảng 18 giờ 15 ngày 12/7/2022 tại trước nhà số C - C B, Phường A, quận T.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Đặng Quốc V1 đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông, nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của chính bị cáo và những người đang lưu

thông trên đường là thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 08/6/2018 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt Đặng Quốc V1 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 82/2018/HSST, V1 kháng cáo, ngày 30/7/2018 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm do V1 rút toàn bộ kháng cáo, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/12/2020 chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã thu hồi trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mi màu vàng (đã qua sử dụng, không khởi động được máy), tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại tài sản cho bị cáo.

- Đối với 01 áo thun cổ tròn, tay dài màu tối, 01 quần jean dài màu xanh (đã qua sử dụng), là quần áo của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Minh T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106; Điều 268, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc V1 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Đặng Quốc V1 5 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2022.

2. Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Đặng Quốc V1: 01 điện thoại di động hiệu Mi màu vàng (đã qua sử dụng, không khởi động được máy) (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 24/9/2023 của Công an quận T)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun cổ tròn, tay dài màu tối (đã qua sử dụng), 01 quần jean dài màu xanh (đã qua sử dụng) (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 24/9/2023 của Công an quận T).

3. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Vân